

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỔNG CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM

Số : 653/TCĐBVN-QLPT&NL
V/v hướng dẫn nhiệm vụ, quyền hạn
các thành viên hội đồng, tổ sát hạch
lái xe và công tác quản lý sát hạch viên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 11 năm 2015

Kính gửi : Sở Giao thông vận tải các tỉnh,
thành phố trực thuộc Trung ương

Điều 35, Điều 36 Thông tư số 58/2015/TT-BGTVT ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ đã quy định nguyên tắc làm việc, thành phần, nhiệm vụ của hội đồng sát hạch, tổ sát hạch và tiêu chuẩn sát hạch viên.

Để tổ chức sát hạch lái xe theo đúng các quy định, Tổng cục Đường bộ Việt Nam hướng dẫn cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn các thành viên của hội đồng, tổ sát hạch, sát hạch viên và công tác quản lý sát hạch viên như sau:

I. Nguyên tắc làm việc của hội đồng sát hạch

Hội đồng sát hạch do Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam hoặc Giám đốc Sở Giao thông vận tải thành lập.

Hội đồng làm việc phải có ít nhất 2/3 số thành viên tham dự (03 thành viên), quyết định theo đa số; trường hợp các thành viên trong hội đồng có ý kiến ngang nhau thì thực hiện theo kết luận của Chủ tịch hội đồng. Kết thúc kỳ sát hạch hội đồng sát hạch tự giải thể.

II. Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên hội đồng sát hạch

1. Chủ tịch

1.1. Nhiệm vụ

a) Tổ chức họp hội đồng, tổ sát hạch để công bố quyết định tổ chức kỳ sát hạch, thành lập hội đồng sát hạch, tổ sát hạch; phổ biến nội quy và các quy định cần thiết cho sát hạch viên; phân công nhiệm vụ của hội đồng kỳ sát hạch lái xe (Biên bản phân công theo mẫu tại phụ lục 1);

b) Tổ chức khai mạc kỳ sát hạch để công bố quyết định tổ chức kỳ sát hạch, phổ biến nội quy và các quy định cần thiết cho người dự sát hạch, thông báo kế hoạch tổ chức kỳ sát hạch phù hợp với năng lực sát hạch lái xe trong ngày;

c) Chỉ đạo Tổ trưởng sát hạch:

- Kiểm tra nếu đủ các điều kiện, thì báo cáo Chủ tịch cho sát hạch;
- Tiếp nhận, sử dụng thiết bị chấm điểm lý thuyết và thực hành. Trường hợp chưa sử dụng được thiết bị chấm điểm tự động thực hành trong sân sát hạch thì giao nhân viên kỹ thuật của trung tâm nhưng phải giám sát trong quá trình sát hạch.

d) Đôn đốc, kiểm tra các thành viên hội đồng thực hiện nhiệm vụ giao;

đ) Xử lý trường hợp chấm điểm không chính xác do lỗi của thiết bị chấm điểm tự động và các trường hợp truant quyền sát hạch bắt buộc, các vi phạm và

khiếu nại của thí sinh theo báo cáo của Tổ trưởng sát hạch. Khi cần thiết, phải họp hội đồng để xem xét, quyết định.

e) Tổ chức họp hội đồng sát hạch để nghe Tổ trưởng sát hạch báo cáo kết quả sát hạch. Nhận xét, đánh giá ưu, khuyết điểm kỳ sát hạch và lập biên bản tổng hợp kết quả sát hạch, đề nghị công nhận thí sinh trúng tuyển; xác nhận thí sinh vắng, trượt, xác nhận phí và lệ phí phải nộp.

1.2. Quyền hạn

a) Tạm ngừng sát hạch để báo cáo Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam (nếu kỳ sát hạch do Tổng cục Đường bộ Việt Nam tổ chức), Giám đốc Sở Giao thông vận tải xem xét, quyết định khi:

- Thiết bị chấm điểm lý thuyết và thực hành bị hỏng, báo lỗi và chấm điểm không đúng quy trình sát hạch;

- Ô tô sát hạch, xe sát hạch (hạng A3, A4) không đảm bảo an toàn.

b) Tạm đình chỉ nhiệm vụ của sát hạch viên khi vi phạm quy chế, lập biên bản báo cáo Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam (nếu kỳ sát hạch do Tổng cục Đường bộ Việt Nam tổ chức), Giám đốc Sở Giao thông vận tải xem xét, quyết định.

2. Thủ trưởng cơ sở đào tạo lái xe (Ủy viên)

2.1. Nhiệm vụ

a) Chỉ đạo Trưởng phòng (ban) đào tạo phối hợp với Tổ trưởng sát hạch để thực hiện đúng nội dung, quy trình sát hạch;

b) Giúp Chủ tịch xử lý thí sinh vi phạm nội quy, quy chế và khiếu nại về kết quả sát hạch;

c) Phối hợp với Giám đốc trung tâm sát hạch lái xe giải quyết tai nạn xảy ra khi sát hạch thực hành lái xe trong hình; trường hợp do lỗi của thí sinh gây ra, thì phối hợp với thí sinh giải quyết bồi thường;

d) Thực hiện công việc khác khi Chủ tịch giao.

2.2. Quyền hạn

a) Đề nghị Chủ tịch hoặc Tổ trưởng sát hạch (đối với kỳ sát hạch lái xe hạng A1, A2) không tổ chức sát hạch nếu thiết bị chấm điểm hoạt động không chính xác, xe cơ giới dùng để sát hạch không đảm bảo điều kiện an toàn;

b) Đề nghị Chủ tịch xem xét, xử lý sát hạch viên vi phạm quy chế.

3. Giám đốc trung tâm sát hạch (Ủy viên)

3.1. Nhiệm vụ

a) Bảo đảm thiết bị chấm điểm lý thuyết, thực hành hoạt động chính xác, ổn định; xe cơ giới dùng để sát hạch đảm bảo điều kiện an toàn, đã được Tổng cục Đường bộ Việt Nam (đối với trung tâm sát hạch lái xe loại 1 và loại 2) hoặc Sở Giao thông vận tải (đối với trung tâm sát hạch lái xe loại 3) kiểm tra, chấp thuận đưa vào sử dụng;

b) Bố trí nhân viên bảo vệ, nhân viên kỹ thuật máy tính tại phòng sát hạch lý thuyết, nhân viên kỹ thuật quản lý thiết bị chấm điểm tự động và lái xe phục vụ trong sân sát hạch;

c) Giúp Chủ tịch xử lý các khiếu nại của thí sinh liên quan đến hoạt động của thiết bị chấm điểm trong quá trình sát hạch;

d) Phối hợp với Giám đốc cơ sở đào tạo giải quyết tai nạn xảy ra khi sát hạch thực hành lái xe trong hình; chịu trách nhiệm giải quyết nếu tai nạn xảy ra do ô tô sát hạch, xe sát hạch (hạng A1, A2, A3, A4) không đảm bảo điều kiện an toàn;

đ) Thực hiện lưu trữ kết quả sát hạch, quá trình giám sát sát hạch lý thuyết, thực hành lái xe trong hình và trên đường của kỳ sát hạch theo quy định;

e) Thực hiện công việc khác khi Chủ tịch giao.

3.2. Quyền hạn

a) Đề nghị Chủ tịch không tổ chức sát hạch nếu phát hiện thấy thí sinh lái xe không an toàn;

b) Đề nghị Chủ tịch xem xét, xử lý sát hạch viên vi phạm quy chế.

4. Tổ trưởng sát hạch (Ủy viên là người thuộc Ban quản lý sát hạch của Tổng cục Đường bộ Việt Nam hoặc Sở Giao thông vận tải)

4.1. Nhiệm vụ

a) Tiếp nhận, quản lý danh sách và hồ sơ thí sinh dự sát hạch từ ban Quản lý sát hạch để giao sát hạch viên theo nhiệm vụ được phân công;

b) Tổ chức khai mạc kỳ sát hạch để công bố quyết định tổ chức kỳ sát hạch (đối với kỳ sát hạch lái xe hạng A1, A2), phổ biến nội quy, quy trình sát hạch và các quy định cần thiết cho người dự sát hạch;

c) Giao nhiệm vụ cho sát hạch viên thực hiện các công việc quy định tại mục 1 Phần III của văn bản này (biên bản phân công nhiệm vụ của tổ sát hạch lái xe theo mẫu tại phụ lục 2);

d) Đôn đốc, kiểm tra sát hạch viên thực hiện nhiệm vụ giao;

e) Tổng hợp các khiếu nại của thí sinh, biên bản thí sinh vi phạm nội quy, quy chế do các sát hạch viên lập để báo cáo Chủ tịch quyết định;

f) Kiểm tra các bài sát hạch lý thuyết, biên bản sát hạch, biên bản tổng hợp kết quả sát hạch để bàn giao cho Ủy viên thư ký; chuẩn bị các nhận xét ưu, khuyết điểm của kỳ sát hạch để báo cáo Chủ tịch;

g) Thực hiện phúc tra kết quả sát hạch theo yêu cầu của Chủ tịch.

4.2. Quyền hạn

a) Được quyền từ chối không tổ chức sát hạch khi thấy thiết bị chấm điểm không chính xác, ô tô sát hạch, xe sát hạch (hạng A1, A2, A3, A4) không đảm bảo an toàn;

b) Yêu cầu sát hạch viên lập biên bản, xử lý các trường hợp thí sinh vi phạm nội quy, quy chế theo quyền hạn được giao;

c) Đề nghị Chủ tịch xem xét, xử lý sát hạch viên vi phạm quy chế.

5. Ủy viên thư ký (là người thuộc Ban quản lý sát hạch của Tổng cục Đường bộ Việt Nam hoặc Sở Giao thông vận tải)

5.1. Nhiệm vụ

a) Phối hợp với sát hạch viên lập biên bản thí sinh vi phạm quy chế và giúp Chủ tịch lập biên bản khi sát hạch viên vi phạm quy chế;

b) Giúp Chủ tịch lập biên bản phân công nhiệm vụ cho các thành viên hội đồng, biên bản tổng hợp kết quả kỳ sát hạch (theo mẫu tại phụ lục 3);

c) Giúp Tổ trưởng lập biên bản phân công nhiệm vụ của tổ sát hạch lái xe;

d) Kiểm tra các bài sát hạch, biên bản sát hạch, biên bản tổng hợp kết quả sát hạch và tiếp nhận, quản lý hồ sơ do Tổ trưởng sát hạch giao khi sát hạch xong;

e) Gửi các tài liệu của kỳ sát hạch để lưu trữ theo quy định.

5.2. Quyền hạn

a) Yêu cầu sát hạch viên chuẩn bị mẫu bài sát hạch lý thuyết, biên bản sát hạch thực hành lái xe trong hình (áp dụng đối với trường hợp sát hạch bằng phương pháp trắc nghiệm theo đề sát hạch được soạn sẵn, sát hạch lái xe trong hình chưa sử dụng thiết bị chấm điểm tự động) và trên đường trước khi giao thí sinh theo quy định ;

b) Yêu cầu Tổ trưởng sát hạch hoàn thiện các bài sát hạch, biên bản sát hạch và biên bản tổng hợp kết quả sát hạch theo quy định;

III. Nhiệm vụ, quyền hạn của sát hạch viên

1. Nhiệm vụ

1.1. Kiểm tra các điều kiện cần thiết trước khi sát hạch gồm:

a) Phòng sát hạch lý thuyết phải đủ máy tính, máy in, camera giám sát và hoạt động tốt, ổn định. Sử dụng phần mềm sát hạch lý thuyết do Tổng cục Đường bộ Việt Nam chuyên giao;

b) Phòng chờ sát hạch lý thuyết có đủ 02 màn hình, hoạt động tốt, ổn định để công khai quá trình và kết quả sát hạch lý thuyết;

c) Phòng hội đồng sát hạch có ít nhất 01 màn hình, hoạt động tốt, ổn định để công khai quá trình sát hạch lý thuyết;

d) Phòng chờ sát hạch lái xe trong hình và trên đường có ít nhất 02 màn hình, hoạt động tốt, ổn định để công khai quá trình sát hạch thực hành lái xe trong hình và trên đường;

đ) Hệ thống loa trên ô tô sát hạch và loa phóng thanh của trung tâm sát hạch hoạt động tốt, công khai kết quả sát hạch lái xe trong hình;

e) Ô tô sát hạch, sân sát không có các dấu vết để chỉ dẫn thí sinh trong quá trình sát hạch;

g) Bộ đề sát hạch lý thuyết được soạn sẵn (đối với trường hợp sát hạch bằng phương pháp trắc nghiệm theo đề thi được soạn sẵn để cấp giấy phép lái xe hạng A1) không tẩy xoá, đánh dấu hoặc khác với bộ đề sát hạch do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành;

h) Thiết bị chấm điểm tự động trong sân sát hạch phải hoạt động ổn định, báo lỗi chấm điểm chính xác; đối với trường hợp sát hạch lái xe trong hình chưa sử dụng thiết bị chấm điểm tự động phải kiểm tra xe sát hạch và kích thước hình các bài sát hạch theo tiêu chuẩn và quy trình sát hạch lái xe;

i) Thiết bị chấm điểm tự động trên ô tô sát hạch lái xe trên đường phải hoạt động ổn định, báo lỗi chấm điểm chính xác; đối với trường hợp chưa sử dụng thiết bị chấm điểm tự động, camera giám sát, thiết bị chấm điểm trên ô tô sát hạch lái xe trên đường lắp đặt chắc chắn, hoạt động tốt, ổn định, lưu trữ được âm thanh và hình ảnh trong quá trình sát hạch;

k) Ô tô sát hạch, xe sát hạch (hạng A1, A2, A3, A4) phải đảm bảo các điều kiện an toàn;

l) Ô tô sát hạch trong hình có đủ các giấy chứng nhận tham gia bảo hiểm trách nhiệm dân sự, giấy chứng nhận đảm bảo chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường còn hiệu lực;

m) Ô tô sát hạch trên đường có đủ giấy chứng nhận đăng ký, giấy chứng nhận tham gia bảo hiểm trách nhiệm dân sự, giấy chứng nhận và tem kiểm định an toàn

kỹ thuật và bảo vệ môi trường còn hiệu lực, hệ thống phanh phụ hoạt động hiệu quả;

n) Phương án đảm bảo an toàn trong quá trình sát hạch.

1.2. Sát hạch lý thuyết (Mỗi phòng sát hạch có hai sát hạch viên)

1.2.1. Sát hạch trắc nghiệm trên máy vi tính

Thực hiện các nhiệm vụ của sát hạch viên theo quy trình sát hạch lý thuyết để cấp giấy phép lái xe bằng phương pháp trắc nghiệm trên máy vi tính.

1.2.2. Sát hạch trắc nghiệm theo đề sát hạch được soạn sẵn (chỉ áp dụng khi sát hạch để cấp giấy phép lái xe hạng A1)

Thực hiện các nhiệm vụ của sát hạch viên theo quy trình sát hạch lý thuyết để cấp giấy phép lái xe bằng phương pháp trắc nghiệm theo đề sát hạch được soạn sẵn.

1.3. Sát hạch lái xe trong hình

1.3.1. Sát hạch bằng thiết bị chấm điểm tự động (trên ô tô sát hạch, xe sát hạch hạng A1, A2 không bố trí sát hạch viên)

Thực hiện các nhiệm vụ của sát hạch viên theo quy trình sát hạch thực hành lái xe trong hình để cấp giấy phép lái xe bằng thiết bị chấm điểm tự động.

1.3.2. Sát hạch bằng phương pháp chấm điểm trực tiếp để cấp giấy phép lái xe hạng A1, A2, A3, A4 và F (trên xe sát hạch không bố trí sát hạch viên)

Thực hiện các nhiệm vụ của sát hạch viên theo quy trình sát hạch thực hành lái xe trong hình để cấp giấy phép lái xe bằng phương pháp chấm điểm trực tiếp.

1.4. Sát hạch lái xe trên đường hạng B1, B2, C, D, E và F (Trên ô tô sát hạch bố trí 01 sát hạch viên)

1.4.1. Sát hạch bằng thiết bị chấm điểm tự động

Thực hiện các nhiệm vụ của sát hạch viên theo quy trình sát hạch thực hành lái xe trên đường để cấp giấy phép lái xe bằng thiết bị chấm điểm tự động.

1.4.2. Sát hạch bằng phương pháp chấm điểm trực tiếp

Thực hiện các nhiệm vụ của sát hạch viên theo quy trình sát hạch thực hành lái xe trên đường để cấp giấy phép lái xe bằng phương pháp chấm điểm trực tiếp.

2. Quyền hạn

a) Được quyền từ chối sát hạch nếu thấy trung tâm sát hạch không bảo đảm các điều kiện cần thiết quy định tại điểm 1.1 mục 1 phần III của văn bản này;

b) Được quyền yêu cầu thí sinh xuất trình giấy chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe để đối chiếu với hồ sơ;

c) Được quyền lập biên bản những trường hợp thí sinh vi phạm nội quy, quy chế;

d) Được trút quyền sát hạch và báo cáo Tổ trưởng các trường hợp thí sinh lái xe lên vỉa hè, không đi đúng hình quy định của hạng xe sát hạch, gây tai nạn trong quá trình sát hạch, không thực hiện theo hiệu lệnh của sát hạch viên.

IV. Công tác sử dụng và quản lý sát hạch viên

1. Tiêu chuẩn của sát hạch viên

Là người của Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Sở Giao thông vận tải hoặc là giáo viên của cơ sở đào tạo lái xe và đảm bảo các điều kiện theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Thông tư số 58/2015/TT-BGTVT ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.

2. Sử dụng sát hạch viên

2.1. Người được cấp thẻ sát hạch viên là cơ sở để Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Giám đốc Sở Giao thông vận tải cử làm nhiệm vụ sát hạch lái xe;

2.2. Căn cứ vào hạng giấy phép lái xe được phép sát hạch ghi trên thẻ, các Sở Giao thông vận tải cử sát hạch viên đảm bảo điều kiện sau:

2.2.1. Sát hạch lý thuyết:

a) Đối với giấy phép lái xe hạng A1, A2, A3 và A4: Sát hạch viên có thể sát hạch viên hạng A1, A2, A3, A4 và từ hạng B1 đến F;

b) Đối với giấy phép lái xe hạng B1, B2, C, D, E và các hạng F: Sát hạch viên có thể sát hạch viên từ hạng B1 đến F;

2.2.2. Sát hạch thực hành lái xe trong hình:

a) Đối với giấy phép lái xe hạng A1: Sát hạch viên có thể sát hạch viên hạng A1, A2, A3 và từ hạng B1 đến F;

b) Đối với giấy phép lái xe hạng A2: Sát hạch viên có thể sát hạch viên hạng A2;

c) Đối với giấy phép lái xe hạng A3: Sát hạch viên có thể sát hạch viên hạng A3 và từ hạng B1 đến F;

d) Đối với giấy phép lái xe hạng A4: Sát hạch viên có thể sát hạch viên hạng A4 và từ hạng B1 đến F;

đ) Đối với giấy phép lái xe ô tô các hạng B1, B2, C, D, E và F: Sát hạch viên có thể sát hạch viên từ hạng B1 đến F;

2.2.3. Đối với sát hạch thực hành lái xe trên đường:

a) Đối với giấy phép lái xe ô tô các hạng B1, B2, C, D, E, FB2, FD và FE: Sát hạch viên có thể sát hạch viên phù hợp hạng xe được phép sát hạch ghi trên thẻ hoặc hạng xe cao hơn hạng xe sát hạch;

b) Đối với giấy phép lái xe ô tô hạng FC: Sát hạch viên có thể sát hạch viên hạng FC.

2.3. Trong mỗi kỳ sát hạch, các Sở Giao thông vận tải phải cử đủ số lượng sát hạch viên theo quy trình (ít nhất là 04 sát hạch viên) để sát hạch đồng thời cả môn thi lý thuyết và thực hành lái xe. Trường hợp không đủ số lượng sát hạch viên phù hợp với hạng giấy phép lái xe dự sát hạch thì không được tổ chức sát hạch hạng giấy phép lái xe đó;

2.4. Trong trường hợp cần thiết, để đảm bảo đủ số lượng sát hạch viên, Sở Giao thông vận tải có thể đề nghị Sở Giao thông vận tải của tỉnh, thành phố khác hỗ trợ sát hạch viên. Việc điều động sát hạch viên phải được ghi nhận bằng công văn của Sở có nhu cầu và quyết định cử đi làm nhiệm vụ sát hạch của Sở Giao thông vận tải cử sát hạch viên hỗ trợ; các văn bản trên được lưu trữ trong hồ sơ của kỳ sát hạch;

2.5. Sát hạch viên là giáo viên thuộc cơ sở đào tạo không được tham gia làm thành viên của hội đồng, tổ sát hạch lái xe tại các kỳ sát hạch có học viên của cơ sở đào tạo mà sát hạch viên đang công tác;

2.6. Khi làm nhiệm vụ sát hạch, sát hạch viên phải mang thẻ sát hạch viên, đeo phù hiệu sát hạch và mặc đúng trang phục quy định tại Quyết định số 3767/QĐ-TCĐBVN ngày 24/11/2015 của Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam.

3. Quản lý sát hạch viên

3.1. Các Sở Giao thông vận tải phải thường xuyên bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, phẩm chất đạo đức cho đội ngũ sát hạch viên để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

3.2. Khen thưởng và kỷ luật

3.2.1. Khen thưởng: Sát hạch viên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, có tinh thần trách nhiệm, hoàn thành công việc giao, tùy theo thành tích sẽ được khen thưởng theo quy định;

3.2.2. Kỷ luật: Sát hạch viên vi phạm kỷ luật, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý bằng các hình thức kỷ luật theo quy định.

3.3. Khi sát hạch viên được điều động đi đơn vị khác, không làm nhiệm vụ sát hạch hoặc bị kỷ luật đến mức thu hồi thẻ sát hạch viên, thì Sở Giao thông vận tải (nơi quản lý sát hạch viên) phải thu hồi thẻ sát hạch viên, phù hiệu sát hạch và báo cáo Tổng cục Đường bộ Việt Nam theo dõi, quản lý.

3.4. Người bị mất thẻ sát hạch viên, phù hiệu sát hạch phải báo ngay với Sở Giao thông vận tải để theo dõi, quản lý. Nếu muốn cấp lại phải có đơn trình bày và công văn đề nghị của Sở Giao thông vận tải gửi về Tổng cục Đường bộ Việt Nam để xem xét, giải quyết.

Văn bản này có hiệu lực thực hiện từ ngày 01/01/2016 và thay thế văn bản hướng dẫn số 487/TCĐBVN-QLPT&NL ngày 13/02/2014 của Tổng cục Đường bộ Việt Nam ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ GTVT (để báo cáo);
- Tổng cục trưởng (để báo cáo);
- Các Cục QLĐB I, II, III, IV;
- Lưu VP, QLPT&NL.



KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Văn Quyền

SỞ GTVT.....
HỘI ĐỒNG SÁT HẠCH

Phụ lục 1
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 201

BIÊN BẢN
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỦA HỘI ĐỒNG KỶ SÁT HẠCH LÁI XE

Hội đồng sát hạch lái xe đã họp toàn thể. Thành phần gồm có :

- 1 - Chủ tịch : Ông :
 - 2 - Ủy viên : Ông :
 - Ông.....
 - 3 - Ủy viên kiêm Tổ trưởng sát hạch : Ông.....
 - 4 - Ủy viên thư ký : Ông
- Tham dự họp có

NỘI DUNG CUỘC HỌP :

1 - Chủ tịch đã công bố Quyết định tổ chức kỳ sát hạch, thành lập hội đồng sát hạch, tổ sát hạch và nhắc lại chức năng, nhiệm vụ của hội đồng đã được quy định tại Điều 39 Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ, cùng các văn bản hướng dẫn thực hiện của Tổng cục Đường bộ Việt Nam.

2 - Các thành viên hội đồng đã nhất trí với nhiệm vụ được phân công theo văn bản hướng dẫn số /02/2014 của Tổng cục Đường bộ Việt Nam.

3 - Các thông tin về kỳ sát hạch

3.1 - Số lượng thí sinh :

Theo hồ sơ được duyệt, tổng số thí sinh đủ tư cách dự thi là :trong đó phân ra các hạng như sau : B1 : (số lượng) ; B2 : (số lượng) ; C : (số lượng) ; D : (số lượng) ; v.v...

3.2 - Thời gian làm việc :

Theo quyết định của Giám đốc sở Giao thông vận tải, kỳ sát hạch được tổ chức tại trung tâm sát hạch lái xe từ ngàyđến ngày

Hội đồng thống nhất thời gian làm việc hàng ngày như sau :

Buổi sáng từđến.....- Buổi chiều từđến

Các thành viên hội đồng nhất trí và ký biên bản.

CÁC ỦY VIÊN

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG SÁT HẠCH
TỔ SÁT HẠCH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20

BIÊN BẢN

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỦA TỔ SÁT HẠCH LÁI XE

Tổ sát hạch lái xe đã họp toàn thể. Tổ trưởng sát hạch phân công nhiệm vụ cụ thể cho các sát hạch viên trong tổ như sau:

1. Kiểm tra các điều kiện cần thiết để thực hiện sát hạch

- Ông: kiểm tra phòng sát hạch lý thuyết.
- Ông: kiểm tra hệ thống camera, màn hình và hệ thống loa.
- Ông: kiểm tra thiết bị và ô tô sát hạch lái xe trong hình.
- Ông: kiểm tra thiết bị và ô tô sát hạch lái xe trên đường.
- Ông: kiểm tra phương án bảo vệ đảm bảo an toàn trong quá trình sát hạch.

2. Thực hiện sát hạch lý thuyết

- Ông:
- Ông:

3. Thực hiện sát hạch lái xe trong hình

- Ông:
- Ông:

4. Thực hiện sát hạch lái xe trên đường

- Ông:
- Ông:
- Ông:

Các sát hạch viên đã nhất trí với nhiệm vụ do Tổ trưởng phân công và cam kết thực hiện nghiêm túc quy định của Bộ Giao thông vận tải và hướng dẫn của Tổng cục Đường bộ Việt Nam.

CÁC SÁT HẠCH VIÊN
KÝ

TỔ TRƯỞNG SÁT HẠCH
KÝ

SỞ GTVT.....
HỘI ĐỒNG SÁT HẠCH

Phụ lục 3
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20

**BIÊN BẢN
TỔNG HỢP KẾT QUẢ KỲ SÁT HẠCH**

- Ngày tháng năm 20 , vào hồigiờ, tạihội đồng sát hạch lái xe cho học viên khoá của Trường, được thành lập theo Quyết định sốngàycủađã họp toàn thể để xét công nhận kết quả kỳ sát hạch. Thành phần gồm có :

- 1 - Chủ tịch : Ông
- 2 - Ủy viên: Ông.....
Ông.....
- 3 - Ủy viên kiêm Tổ trưởng sát hạch : Ông.....
- 4 - Ủy viên thư ký : Ông

NỘI DUNG CUỘC HỌP

1 - Thông qua kết quả kỳ thi :

Tổng số hồ sơ đăng ký thi :

Tổng số có mặt dự thi : Vắng không đến thi :(có danh sách kèm theo).

Kết quả:

a. Học sinh khoá và tồn, vắng, trượt, phục hồi:

Hạng GPLX	Tổng số hồ sơ	Tổng số đến dự thi	Thi lý thuyết			Lái trong hình			Lái trên đường			Kết quả đạt
			T.số	Đạt	Rớt	T.Số	Đạt	Rớt	T.số	Đạt	Rớt	
Vi dụ B1												
B1 số tự động												
B2												
C												
D												
...												
Cộng												

b. Sát hạch lại để đổi giấy phép lái xe:

Hạng GPLX	Tổng số hồ sơ	Tổng số đến dự thi	Thi lý thuyết			Lái trong hình			Lái trên đường			Kết quả đạt
			T.số	Đạt	Rớt	T.Số	Đạt	Rớt	T.số	Đạt	Rớt	
Vi dụ B1												
B1 số tự động												
B2												
C												

D												
...												
Cộng												
Tổng a + b												

Như vậy tổng số thí sinh trúng tuyển được đề nghị cấp giấy phép lái xe là/..... đạt tỷ lệ ...% (có danh sách thí sinh trúng tuyển và thí sinh vắng, trượt kèm theo).

Số vụ vi phạm nội quy, quy chế và kết quả xử lý :

2 - Nhận xét chung : (Ví dụ) :

- Kỳ thi được thực hiện đúng qui chế và nghiêm túc (Hoặc có gì sai phạm) .
- Đội ngũ cán bộ sát hạch có trình độ và nghiệp vụ (Hoặc có gì yếu kém...).
- Cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ kỳ thi tốt, cán bộ cơ sở chu đáo, nhiệt tình (hoặc có vấn đề gì).
- Hoàn toàn an toàn các mặt (Hoặc có vấn đề gì).
- Khuyết, nhược điểm cần rút kinh nghiệm (nếu có) :

3 - Phí và lệ phí sát hạch, cấp giấy phép lái xe :

Số TT	Nội dung	Số lượng	Mỗi thí sinh nộp	Thành tiền
1	Thi lý thuyết		90.000đ	
2	Thi thực hành lái xe trong hình		300.000đ	
3	Thi thực hành lái xe trên đường		60.000đ	
4	Lệ phí cấp Giấy phép lái xe		135.000đ	
	Tổng cộng			

Biên bản được nhất trí thông qua và lập thành 4 bản gửi hội đồng sát hạch, tổ sát hạch, cơ sở đào tạo và báo cáo Giám đốc Sở kèm theo danh sách đề nghị quyết định công nhận trúng tuyển và cấp giấy phép lái xe.

ỦY VIÊN

(Thủ trưởng cơ sở đào tạo)

CHỦ TỊCH

ỦY VIÊN

(Giám đốc TTSH)

TỔ TRƯỞNG SÁT HẠCH

ỦY VIÊN THƯ KÝ